

Số: **23** /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 07 tháng 10 năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Lạng Sơn;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên đề nghị cấp Giấy phép khai thác mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng nộp ngày 21/8/2019; nộp bổ sung Giấy xác nhận nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nộp một lần) ngày 18/9/2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 420/TTr-STNMT ngày 01/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên được khai thác quặng bauxit bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 18,23 ha (Trong đó: Khu I, diện tích 8,0 ha; Khu II, diện tích 10,23 ha) được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 107⁰15', múi chiều

3⁰ tại Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 (Bản đồ khu vực khai thác) kèm theo Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: + 162 m.

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 314.537 tấn.

- Trữ lượng khai thác: 314.537 tấn.

4. Công suất khai thác: 50.000 tấn/năm.

5. Thời hạn khai thác: 04 năm, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 2. Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên có trách nhiệm

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác quặng bauxit theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Cốc Hương và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động khai thác quặng bauxit tại mỏ Cốc Hương theo Giấy phép này Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên chỉ được phép tiến hành sau khi nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn, Sở Công Thương Lạng Sơn hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT (03b);
- Cục thuế tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh,
- các phòng chuyên môn, TT PVHCC, TT TH-CB;
- UBND huyện Chi Lăng;
- UBND xã Y Tịch;
- Công ty TNHH khoáng sản và luyện kim Phương Liên;
- Lưu: VT, KTN (NNT)

lu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Hồ Tiến Thiệu

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký Nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

Số đăng ký: *02* /ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 10 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



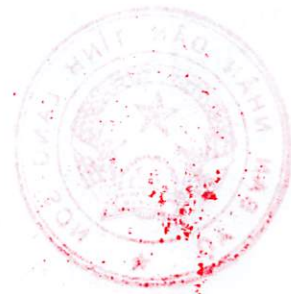
[Handwritten signature]

Nguyễn Đình Duyệt

**RANH GIỚI TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ QUẶNG BAUXIT CỐC
HƯƠNG, XÃ Y TỊCH, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Giấy phép khai thác số 23 /GP-UBND
ngày 07/10/2019 của UBND tỉnh)*

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 107 ⁰ 15', múi chiều 3 ⁰)		Khu/Diện tích (ha)
	X (m)	X(m)	
1	2389 197	420 309	Khu I (8,0 ha)
2	2389 191	420 711	
3	2388 995	420 708	
4	2389 001	420 307	
5	2388 163	419 347	Khu II (10,23ha)
6	2388 159	419 622	
7	2387 787	419 617	
8	2387 791	419 342	
Tổng diện tích: 18,23 ha			



Số: *2726* /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày *28* tháng 12 năm 2018

BẢN SAO

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án Đầu tư khai thác khoáng sản quặng Bauxit Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 556/TTr-STNMT ngày 24/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư khai thác khoáng sản quặng Bôxit khu Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng” (sau đây gọi là dự án) được lập bởi Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án

a) Phạm vi dự án: Dự án được thực hiện tại thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, với tổng diện tích sử dụng đất là 18,23 ha (trong đó diện tích các khu khai trường là 12,19 ha và các hạng mục công trình phụ trợ khác).

b) Công suất của dự án: 50.000 tấn quặng thô/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

a) Tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu



chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành.

b) Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án: Thu gom, xử lý nước bề mặt, nước thải đạt quy chuẩn môi trường hiện hành; thu gom, xử lý chất thải rắn theo quy định về quản lý chất thải rắn thông thường; trường hợp chất thải có yếu tố nguy hại phải tuân thủ các quy định về quản lý chất thải nguy hại; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải độc hại ra môi trường xung quanh.

c) Thực hiện đúng chương trình giám sát môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc môi trường định kỳ chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt quan trắc về Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

d) Chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Các điều kiện kèm theo:

a) Các biện pháp bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố môi trường và xây dựng các công trình bảo vệ môi trường phải được thực hiện theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án được phê duyệt.

b) Đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố môi trường.

c) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của dự án.

Điều 2. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án trên như sau:

1. Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường: Tiến hành củng cố sườn tầng, moong khai thác, tháo dỡ một số công trình phụ trợ, san gạt mặt bằng, phủ lớp đất màu, trồng cây xanh.

2. Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

a) Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 957.864.000 đ (*Chín trăm năm mươi bảy triệu, tám trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

b) Số lần ký quỹ: 05 lần:

- Lần 1, số tiền: 239.466.000đ (*Hai trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*). Khi được cấp giấy phép khai thác khoáng sản, việc ký quỹ lần đầu được thực hiện trước ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ.

- Lần thứ 02 đến năm thứ 05, số tiền: 179.599.000 đ (*Một trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn đồng*). Thời điểm ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của năm ký quỹ.

c) Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Số tiền trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2018 (năm phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường). Chủ dự án khi tiến hành ký quỹ hàng năm phải tính đến yếu tố trượt giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.

Điều 3. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của dự án trước khi triển khai dự án theo quy định của pháp luật.
2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường và các điều kiện nêu tại các Khoản 2, Khoản 3, Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
3. Thông báo kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án đến các tổ chức đã tiến hành tham vấn và cơ quan phê duyệt báo cáo Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.
4. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.
5. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với các Khoản 1, Khoản 2 Điều 1 Quyết định này, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
6. Tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và chế độ thông tin, báo cáo việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đã được phê duyệt và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.

Điều 4. Quyết định phê duyệt báo cáo Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Điều 25 của Luật Bảo vệ môi trường.

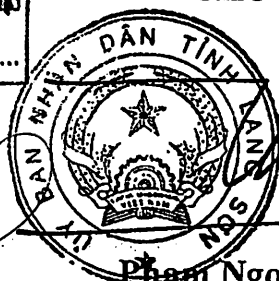
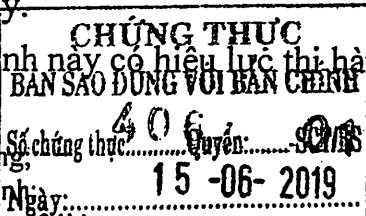
Điều 5. Phương án cải tạo phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo phục hồi môi trường.

Điều 6. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn thực hiện kiểm tra giám sát, xác nhận các nội dung bảo vệ môi trường, ký xác nhận mặt sau trang phụ bì trong báo cáo Báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được phê duyệt sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04b);
- UBND huyện Chi Lăng;
- UBND xã Y Tịch, huyện Chi Lăng;
- Chủ dự án (02b);
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH, TT;
- Lưu: VT, KTN(NNT)



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thường

CÔNG CHỨNG VIÊN

Chu Hoàng Chiến Hải

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt trữ lượng quặng bauxit Cốc Hương,
xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 26/8/2008 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Lạng Sơn đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên đề nghị phê duyệt trữ lượng mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, nộp ngày 23/10/2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 511/TTr-STNMT ngày 22/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản bauxit trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn” với các nội dung chính như sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng 18,23 ha. Toạ độ xác định tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này.

2. Phê duyệt trữ lượng quặng bauxit với tổng trữ lượng cấp 122 là 314.537 tấn.

3. Các khoáng sản đi kèm: Không có.



4. Mức sâu các khối trữ lượng, trữ lượng từng khối, từng cấp trữ lượng tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng; Chủ tịch UBND xã Y Tịch, huyện Chi Lăng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin Lưu trữ địa chất;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03b);
- PCVP UBND tỉnh,
- Các phòng: TH, KTN, TH-CB;
- Lưu: VT, KTN. (NNT)

13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

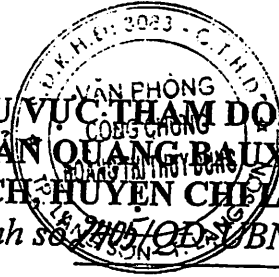


Ly Vinh Quang

CHỨNG THỰC	
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH	
Số chứng thực:.....	Quyển:.....01
Ngày:.....15-06-2019.....	




CÔNG CHỨNG VIÊN
Chu Hoàng Thiên Hải



TOA ĐỘ KHU VỰC THAM DỌ PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG
KINH SANG SẢN QUANG BÀ XUẤT TẠI MỎ CỐC HƯƠNG,
*** XÃ Y TỊCH, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**
(Kèm theo Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 107 ⁰ 15', múi chiều 3 ⁰)		Khu/Diện tích (ha)
	X (m)	X(m)	
1	2389197	420309	Khu I (8,0 ha)
2	2389191	420711	
3	2388995	420708	
4	2389001	420307	
5	2388163	419347	Khu II (10,23)
6	2388159	419622	
7	2387787	419617	
8	2387791	419342	
Tổng diện tích: 18,23 ha			




ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN
CÔNG CHỨNG
THÔNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN QUẶNG BAUXIT TẠI MỎ CỐC
HƯƠNG, XÃ Y TỊCH, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
 (Kèm theo Quyết định số 2405./QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh)

Phụ lục số 02

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (Tấn)	Ghi chú
1	1-122	6,5	91.904	
2	2-122	6,5	2.561	
3	3-122	6,5	220.072	
Tổng cộng trữ lượng cấp 122			314.537	

CHỨNG THỰC	
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH	
Số: 46171	Quyển: TPCT-SCT-SGT
Ngày 04-11-2019	

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 0375010606

Chứng nhận lần đầu: Ngày 07 tháng 3 năm 2008.

Chứng nhận thay đổi lần thứ 01: Ngày 21 tháng 8 năm 2012.

Chứng nhận thay đổi lần thứ 02: Ngày 19 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000065 do UBND tỉnh cấp, chứng nhận lần đầu ngày 07/3/2008; chứng nhận thay đổi lần 01 ngày 21/8/2012;

Căn cứ Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 sửa đổi Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 16/3/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh Dự án đầu tư khai thác mỏ quặng bauxit khu Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn và hồ sơ kèm theo của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên,

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SƠN

Chứng nhận:

DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC MỎ QUẶNG BAUXIT KHU CỐC HƯƠNG, THÔN NAM LÂN II, XÃ Y TỊCH, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN; Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000065 do UBND tỉnh cấp, chứng nhận lần đầu ngày 07/3/2008; chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 21/8/2012;

Được đăng ký điều chỉnh: Điều chỉnh thông tin nhà đầu tư, tên dự án và quy mô công suất dự án.

Nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM PHƯƠNG LIÊN.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900260914, đăng ký lần đầu ngày 22/8/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 04/5/2019, do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Cốc Hương – thôn Nam Lân 2, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 0253 820457

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Trường Giang. Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

Sinh ngày: 01/10/1967; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 080760654, do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 10/10/2012.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Số 4, Ngõ 4, đường Chu Văn An, Khối 5, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án: Dự án đầu tư khai thác mỏ quặng bauxit khu Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

2. Mục tiêu dự án: Khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, sẵn có của địa phương, tránh thất thoát, lãng phí, tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, có đóng góp cho ngân sách, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội vùng dự án.

3. Quy mô dự án: đầu tư 01 dây chuyền khai thác, chế biến quặng bauxit có công suất khoảng 50.000 tấn/năm, gồm:

3.1- Các hạng mục xây lắp chính:

- Nhà xưởng chế biến:	1.000 m ²
- Nhà điều hành:	150m ²
- Nhà ở công nhân:	200m ²
- Bếp ăn công trình phụ:	100m ²
- Bãi chứa quặng đổ bê tông:	250m ²
- Đường mương dẫn nước thải:	200m
- Hồ chứa nước thải thu hồi:	500m ²
- Hồ chứa bùn thải:	4.500m ³
- Giếng khoan:	01cái
- Cải tạo đường:	4 Km

3.2- Các máy móc thiết bị chính:

- Máy khoan ép khí 12KW:	02 cái
- Máy khoan ép khí 5KW:	02 cái
- Máy xúc:	01 chiếc
- Máy sàng rung:	01 cái
- Máy nghiền quặng:	03 cái
- Ô tô chở 5m ³ :	02 cái
- Máy bơm nước:	01 cái
- Máy tuyển từ:	01 cái
- Máy phát điện 150KVA:	01 cái
- Máy phát điện dự phòng:	100KVA
- Trạm biến áp 300KVA	01 trạm
- Kéo đường điện:	4 Km
- Hệ thống băng tải	
- Hệ thống lò nung	



4. Địa điểm thực hiện dự án: khu Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích đất dự kiến sử dụng: 18,23 ha.

5. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn

a) Tổng vốn đầu tư: 9.655,8 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây lắp: 5.190 triệu đồng
- Chi phí thiết bị: 2.923,8 triệu đồng
- Chi phí GPMB: 1.542 triệu đồng



b) Nguồn vốn thực hiện dự án:

- Vốn tự có của doanh nghiệp: 70%.
- Vốn vay ngân hàng: 30%.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 15 năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 07/3/2008.

7. Tiến độ thực hiện dự án

- Tiến độ thực hiện đầu tư mở rộng dự án: 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh ngày 21/8/2012.

Điều 2. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư, Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng hàng năm đối với công trình giao thông trong khu vực.

3. Sau 12 (mười hai) tháng Nhà đầu tư không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện dự án theo tiến độ đăng ký và không thuộc trường hợp được

giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định thì bị chấm dứt hoạt động dự án đầu tư.

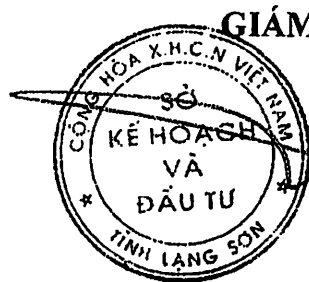
Điều 3. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư 14121000065, do UBND tỉnh cấp, chứng nhận lần đầu ngày 07/3/2008; chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 21/8/2012.

Điều 4. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn./.



CÔNG CHỨNG VIÊN

Nông Văn Hồng



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Chiến

Số: 420 /TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép khai thác mỏ quặng
bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 26/8/2008 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Lạng Sơn đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2251/QĐ-BTNMT ngày 13/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Báo cáo kết quả đánh giá tiềm năng khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả khoanh định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn với các cơ quan và tổ chức, cá nhân trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính (TTHC);

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính: Cấp giấy phép khai thác khoáng sản mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản và luyện kim Phương Liên, mã hồ sơ: 35120119080256, thời gian hẹn trả kết quả: Ngày 20/12/2019. Thủ tục

hành chính được thực hiện theo cơ chế một cửa, tiếp nhận hồ sơ ngày 21/8/2019 tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nộp bổ sung Giấy xác nhận nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nộp một lần) ngày 18/9/2019,

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 648/GP-UBND ngày 06/5/2010 cho Doanh nghiệp tư nhân Phương Liên (nay là Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên) với diện tích 18,23 ha, thời hạn khai thác đến tháng 5/2013. Ngày 30/8/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 2691/QĐ-BTNMT về việc phê duyệt kết quả khoáng định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ tỉnh Lạng Sơn, theo đó mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng được Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao cho tỉnh Lạng Sơn quản lý, cấp phép theo quy định tại Điều 82 Luật Khoáng sản năm 2010. Để được tiếp tục khai thác mỏ quặng bauxit Cốc Hương, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 59 Luật Khoáng sản năm 2010. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đề ngày 20/8/2019.

+ Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản.

+ Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 01/19/QĐPL ngày 20/8/2019 của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 0375010606, chứng nhận lần đầu ngày 07/3/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 21/8/2012, chứng nhận thay đổi lần thứ 02 ngày 19/8/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Dự án khai thác mỏ quặng bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Quyết định số 2726/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án Đầu tư khai thác khoáng sản quặng bauxit Cốc Hương, thôn Nam Lân II, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Văn bản xác nhận vốn chủ sở hữu; Văn bản xác nhận đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

- Khu vực đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản có diện tích 18,23 ha, nằm trong diện tích khai thác theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 648/GP-UBND ngày 06/5/2008 của UBND tỉnh cấp cho Công ty; được UBND tỉnh đồng ý về chủ trương cho phép khai thác tại Công văn số 3728/VP-KTN ngày 20/9/2018. Khu vực khai thác không nằm trong khu vực cấm hoạt động khoáng sản, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND huyện Chi Lăng và UBND xã Y Tịch kiểm tra

thực địa ngày 05/9/2019, nhất trí đề nghị UBND tỉnh xem xét, cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Về vốn chủ sở hữu: Theo báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên có vốn chủ sở hữu dư cuối năm 2018 là 8.249,6 triệu đồng. Theo giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 0375010606, chứng nhận lần đầu ngày 07/3/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 21/8/2012, chứng nhận thay đổi lần thứ 02 ngày 19/8/2019, tổng vốn đầu tư của dự án là 9.655,8 triệu đồng. Như vậy Công ty đã có vốn chủ sở hữu trên 30% tổng số vốn đầu tư của dự án.

- Về đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Điểm mỏ quặng bauxit Cốc Hương không thuộc khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Về việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Theo Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ bauxit Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, với tổng số tiền được phê duyệt 282.375.592 đồng, nộp 01 lần; đến thời điểm đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản Công ty đã nộp 282.375.592 đồng theo Giấy xác nhận ngày 18/9/2019;

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh:

1. Cho phép Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên khai thác quặng bauxit bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Cốc Hương, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 18,23 ha (Trong đó: Khu I, diện tích 8,0 ha; Khu II, diện tích 10,23 ha) được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3° tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này và bản đồ khu vực khai thác.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: + 162 m.

- Trữ lượng:

+ Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác: 314.537 tấn.

+ Trữ lượng khai thác: 314.537 tấn.

- Công suất khai thác: 50.000 tấn/năm.

- Thời hạn khai thác: 04 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

2. Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Phương Liên có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

- Tiến hành hoạt động khai thác quặng bauxit theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc ranh giới khu vực khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Cốc Hương và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty TNHH khoáng sản và luyện kim Phương Liên;
- Lưu: VT, NKS (05 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Duyệt



UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

PHỤ LỤC
BIÊN GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ QUẶNG BAUXIT CỐC
HƯNG, XÃ Y TỊCH, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Tờ trình số 4.20/TTr-STNMT ngày/..../2019
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 107 ⁰ 15', múi chiều 3 ⁰)		Khu/Diện tích (ha)
	X (m)	X(m)	
1	2389 197	420 309	Khu I (8,0 ha)
2	2389 191	420 711	
3	2388 995	420 708	
4	2389 001	420 307	
5	2388 163	419 347	Khu II (10,23ha)
6	2388 159	419 622	
7	2387 787	419 617	
8	2387 791	419 342	
Tổng diện tích: 18,23 ha			